

ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ PHÁT TRIỂN CỦA HỆ SINH THÁI KHỞI NGHIỆP ĐỔI MỚI SÁNG TẠO Ở CẤP ĐỘ ĐỊA PHƯƠNG

MEASURING ENTREPRENEURIAL ECOSYSTEM FOR INNOVATIVE STARTUPS AT THE CITY LEVEL

Nguyễn Thu Hương, Nguyễn Quốc Anh

Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn; ngthuongvnu@gmail.com, anh_nq@vnu.edu.vn

Tóm tắt - Nghiên cứu này nhằm mục tiêu đánh giá mức độ phát triển của hệ sinh thái (HST) khởi nghiệp đổi mới sáng tạo (ĐMST) ở cấp độ địa phương cụ thể tại Thành phố Hà Nội, qua đó đề xuất các khuyến nghị chính sách. Dựa trên kết quả phỏng vấn sâu và phân tích nội dung tài liệu, bài viết kết luận rằng HST khởi nghiệp ĐMST tại thành phố Hà Nội đang đạt cấp độ 3 HST khởi nghiệp tăng tốc theo khung đánh giá SCMM. Cụ thể, chính sách dành cho khởi nghiệp, vốn, nhân lực khởi nghiệp, mật độ giữa các tổ chức khởi nghiệp và hỗ trợ khởi nghiệp đã đạt cấp độ tương ứng với HST tăng tốc. Văn hóa khởi nghiệp chỉ đạt cấp độ HST cơ bản. Trong thời gian tới, Thành phố cần xây dựng trung tâm ĐMST; lan tỏa văn hóa khởi nghiệp; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; xây dựng chính sách hỗ trợ cho doanh nghiệp khởi nghiệp ĐMST và hỗ trợ thành lập mạng lưới nhà đầu tư thiên thần.

Từ khóa - Khởi nghiệp; Hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; Đánh giá hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; Hà Nội; SCMM.

Abstract - This study aims to measure the development of entrepreneurial ecosystem for innovative startups at the city level, particularly in Hanoi and suggests policy recommendations. Based on the results of in-depth interviews and documentary content analysis, our research concludes that the entrepreneurial ecosystem for innovative startups in Hanoi is reaching level 3, that is, accelerated startup ecosystem, according to the SCMM framework. Particularly, policies, financial capital, human capital, density of entrepreneurial activities and supporting organizations have reached the level corresponding to the accelerating ecosystem. The entrepreneurial culture only reaches level that is corresponding to the basic ecosystem level. In the coming time, the city needs to build an innovation center, spreading entrepreneurship culture; improve the quality of human resources; support innovative startups and the establishment of angel investor networks.

Key words - Entrepreneurship; Entrepreneurial ecosystem for innovative startups; Measure entrepreneurial ecosystem for innovative startups; Hanoi; SCMM.

1. Đặt vấn đề

Hệ sinh thái (HST) khởi nghiệp đổi mới sáng tạo (ĐMST) đóng vai trò quan trọng trong việc cung cấp đầu vào tri thức cho hoạt động khởi nghiệp, trong đó có các tri thức công nghệ, tri thức thị trường và tri thức đổi mới [1]. Bên cạnh đó, HST góp phần xây dựng thị trường cho hoạt động khởi nghiệp. Đó là một thị trường địa phương mạnh, liên kết với thị trường toàn cầu và một thị trường tài chính tốt cho phép các hoạt động khởi nghiệp ĐMST diễn ra liên tục.

Theo tổ chức phát triển mạng lưới khởi nghiệp Aspen (ANDE), bước đầu tiên để kích hoạt tinh thần kinh doanh là đánh giá HST. Đây cũng là cơ sở để kiến tạo chính sách hỗ trợ sự thành lập và phát triển doanh nghiệp [2].

Đã có rất nhiều phương pháp đánh giá HST được phát triển bởi các tổ chức kinh tế, các quốc gia trên thế giới. Tuy nhiên, không phải phương pháp nào cũng phù hợp với tất cả các HST mà sự phù hợp của một phương pháp đánh giá phải thông qua 2 tiêu chí: Mức độ chi tiết của khung đánh giá và sự phù hợp với cấp độ đánh giá (địa phương hay quốc gia) [2].

Cùng với sự ra đời của các phương pháp đánh giá, các nghiên cứu so sánh chúng cũng xuất hiện. Tuy nhiên, các nghiên cứu này có đối tượng là các phương pháp đánh giá ở cấp độ quốc gia mang đặc trưng là mức độ chi tiết cao, yêu cầu nhiều số liệu và chỉ phù hợp với các HST phát triển. Một số khung đánh giá tiêu biểu ở cấp độ quốc gia có thể kể tới như: Startup Genome; GEM; Khung đánh giá HST của tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế;...

Tại Việt Nam, chưa có nhiều nghiên cứu về HST hay đánh giá HST. Các nghiên cứu này chủ yếu tập trung vào

nhận diện vai trò của chính phủ trong HST. Điển hình là nghiên cứu của tác giả Đặng Bảo Hà về “Xây dựng và phát triển HST khởi nghiệp: Vai trò của chính sách chính phủ” [3]. Hoạt động đánh giá HST tại các địa phương cũng được đề cập trong nghiên cứu của nhóm tác giả Trần Thị Hồng Liên và cộng sự nhưng đối tượng của nghiên cứu này là khía cạnh chính sách trong HST [4].

Bên cạnh đó, hoạt động đánh giá HST cũng được Bộ Khoa học và Công nghệ Việt Nam quan tâm và hướng dẫn các địa phương thực hiện. Phương pháp được lựa chọn để đánh giá HST tại các địa phương là phương pháp SCMM bao gồm 5 khía cạnh và 7 cấp độ đo lường. Dù vậy, cho đến nay, chưa có nhiều địa phương thực hiện đánh giá HST dựa trên phương pháp này đặt ra câu hỏi về mức độ phù hợp khi ứng dụng của SCMM.

Vì vậy, khoảng trống lớn nhất trong nghiên cứu về HST nói chung và đánh giá HST nói riêng là đánh giá một HST ở cấp độ địa phương với một phương pháp đánh giá phù hợp.

Nghiên cứu này nhằm mục đích đánh giá mức độ phát triển của HST tại Thành phố Hà Nội - thủ đô và là địa phương được kỳ vọng sẽ trở thành Trung tâm khởi nghiệp của cả nước bằng phương pháp SCMM.

2. Cơ sở lý thuyết và khung phân tích

2.1. Khái niệm về HST khởi nghiệp ĐMST

Thuật ngữ “HST khởi nghiệp ĐMST” hiện tại là một trong những thuật ngữ được sử dụng phổ biến trên các diễn đàn chính sách, các diễn đàn học thuật và trên các phương tiện thông tin đại chúng ở Việt Nam. Thuật ngữ này được dịch từ thuật ngữ tiếng Anh “Entrepreneurial Ecosystem”.

Trên thế giới Entrepreneurial Ecosystem được hiểu là

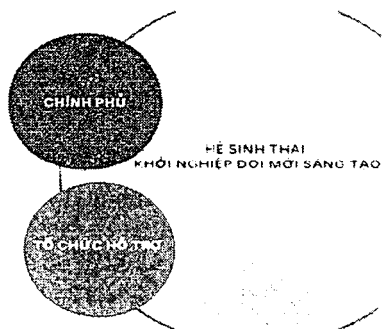
một tập hợp những nhân tố khởi nghiệp liên kết lẫn nhau, những tổ chức khởi nghiệp và những quy trình khởi nghiệp [1] hay là sự kết hợp của các thuộc tính kinh tế, xã hội, văn hóa, chính trị trong một khu vực giúp thúc đẩy sự tăng trưởng của các doanh nghiệp khởi nghiệp và các nhân tố khác trong HST [5]. Điểm chung của các khái niệm này khẳng định sự đa dạng các thành phần trong HST, coi doanh nghiệp khởi nghiệp là trung tâm và xác định phạm vi của HST (HST hoạt động trong một khu vực) [6].

Trong nghiên cứu này, thuật ngữ “HST khởi nghiệp ĐMST” được dùng để chỉ HST của các doanh nghiệp khởi nghiệp dựa trên nền tảng đổi mới.

2.2. Các thành phần của HST ĐMST

HST khởi nghiệp ĐMST là một hệ thống gồm các thành phần có mối quan hệ cộng sinh với nhau trong một phạm vi nhất định và môi trường nhất định (ví dụ thành phố, vùng, quốc gia, hoặc trong cùng một lĩnh vực) nhằm mục tiêu phát triển hoạt động khởi nghiệp ĐMST [7].

Hiện tại có rất nhiều tranh cãi trong giới học giả và các nhà hoạch định chính sách về số lượng chính xác các thành phần trong HST [6]. Tuy nhiên, nhóm tác giả cho rằng có sự thống nhất về 6 thành phần chính trong HST. Đó là: Các nhà khởi nghiệp, doanh nghiệp khởi nghiệp ĐMST; Chính phủ; Nhà đầu tư; Các tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp; Nhân lực khởi nghiệp; Văn hóa khởi nghiệp. Các HST tồn tại quan hệ tương tác hữu cơ giữa các thực thể trong HST, giúp cho HST vận động và phát triển. Do tính phức tạp và đa dạng thành phần mà hoạt động đánh giá HST ngày càng trở nên cấp thiết [6].



Hình 1. Cấu phần của một HST khởi nghiệp ĐMST

Nhà khởi nghiệp, doanh nghiệp khởi nghiệp ĐMST: Nhà khởi nghiệp là các chủ thể tham gia vào hoạt động khởi sự doanh nghiệp. Doanh nghiệp khởi nghiệp ĐMST là doanh nghiệp nhỏ và vừa được thành lập để thực hiện ý tưởng trên cơ sở khai thác tài sản trí tuệ, công nghệ, mô hình kinh doanh mới và có khả năng tăng trưởng nhanh. Đây là thành phần quan trọng nhất trong HST [7]; [8].

Chính phủ: Chính phủ là cơ quan tạo nên khung chính sách và cung cấp cơ sở hạ tầng cho các cộng đồng khởi nghiệp, đặc biệt trong giai đoạn hình thành và tạo lập doanh nghiệp [9].

Nhà đầu tư: Nhà đầu tư là người cung cấp nguồn vốn cho

hoạt động thành lập và mở rộng phát triển của doanh nghiệp khởi nghiệp ĐMST. Có hai loại hình đầu tư là đầu tư thiên thần và đầu tư mạo hiểm. Nhà đầu tư thiên thần là những cá nhân có khả năng cấp vốn cho một doanh nghiệp trong thời gian đầu và thường sẽ có quyền sở hữu một phần công ty [10]. Nhà đầu tư mạo hiểm là những người đầu tư vào các doanh nghiệp khởi nghiệp có mô hình kinh doanh mới mẻ ở giai đoạn đầu thông qua các quỹ đầu tư mạo hiểm.

Các tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp: Tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp là đơn vị cung cấp nguồn lực cần thiết cho các dự án khởi nghiệp. Một số hình thức tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp có thể kể tới như: Vườn ươm doanh nghiệp, tổ chức thúc đẩy kinh doanh, không gian làm việc chung [10].

Nhân lực: Ngoài nhóm các nhà khởi nghiệp và doanh nghiệp khởi nghiệp ĐMST, nhân lực trong HST là nhóm lao động tài năng (sinh viên tốt nghiệp đại học, các nhà quản lý kinh nghiệm) và các nhà nghiên cứu. Sự đa dạng của các nhóm người này tạo ra năng lực cạnh tranh cho các doanh nghiệp mới và đảm bảo đầu vào tri thức cho hoạt động khởi nghiệp.

Văn hóa: Văn hóa dành cho khởi nghiệp bao gồm văn hóa vốn có của khu vực [11] và văn hóa được hình thành từ cộng đồng khởi nghiệp như văn hóa chấp nhận thất bại, văn hóa hỗ trợ, chia sẻ tri thức [9].

2.3. Khung phân tích HST Khởi nghiệp ĐMST

Trong phạm vi của bài viết này, nhóm tác giả sử dụng khung phân tích đánh giá mức độ trưởng thành của HST (SCMM) được phát triển bởi tổ chức thúc đẩy kinh doanh Techstars. Sơ đồ phương pháp này được lựa chọn để đánh giá HST tại Thủ đô bởi khung đánh giá này đảm bảo về mức độ chi tiết (đảm bảo các tiêu chí đánh giá cơ bản theo phân tích của ANDE [2]) và phù hợp với cấp độ đánh giá địa phương. Ngoài ra, đây cũng là khung đánh giá được Bộ Khoa học và Công nghệ khuyến khích thực hiện.

Dựa theo khung phân tích này, mức độ phát triển của HST sẽ phụ thuộc vào mức độ phát triển của 5 thành phần tương ứng trong HST, bao gồm: (1) Chính sách và môi trường pháp lý; (2) Nhân lực dành cho khởi nghiệp; (3) Mật độ giữa các tổ chức khởi nghiệp và hỗ trợ khởi nghiệp; (4) Vốn, tài chính dành cho khởi nghiệp; (5) văn hóa khởi nghiệp.

Mỗi thành phần sẽ được phân chia dựa trên 7 cấp độ theo thứ tự tăng dần:

- Cấp độ 1: HST mới hình thành;
- Cấp độ 2: HST cơ bản;
- Cấp độ 3: HST tăng tốc;
- Cấp độ 4: HST đã hình thành;
- Cấp độ 5: HST hoạt động hiệu quả;
- Cấp độ 6: HST phát triển;
- Cấp độ 7: HST triển vọng.

Tương ứng với từng cấp độ, mỗi thành phần lại có những tiêu chí khác nhau. Ví dụ: Thành phần nhân lực dành cho khởi nghiệp ở cấp độ 3: HST tăng tốc có 2 tiêu chí: (1) Có các hoạt động hướng đến mở rộng các nhóm thiếu số và tăng tính đa dạng; (2) Có các trường đào tạo lập trình. Ở đây, cần đặc biệt lưu ý rằng, SCMM đánh giá các thành phần thông qua các tiêu chí là các biểu hiện thay vì đánh giá toàn bộ hoạt động của thành phần đó trong HST.

3. Phương pháp nghiên cứu

Nhóm tác giả sử dụng phương pháp tiếp cận định tính với hai phương pháp thu thập dữ liệu thứ cấp và phỏng vấn chuyên gia.

Dữ liệu thứ cấp bao gồm: Báo cáo phát triển HST; Tài liệu hội thảo về HST; Thông tin tra cứu tại các trang thông tin chính thống của Thành phố Hà Nội: Cổng thông tin HST khởi nghiệp Hà Nội Startupcity.vn, Trang thông tin điện tử Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tại Hà Nội.

Với phương pháp phỏng vấn chuyên gia, nhóm tác giả tiến hành phỏng vấn 5 chuyên gia có ít nhất 4 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực khởi nghiệp và hỗ trợ khởi nghiệp và hiện đang giữ cương vị quan trọng ở các tổ chức trong HST. Các cuộc phỏng vấn đều được thực hiện bằng hình thức đối thoại trực tiếp trong thời gian 40 phút. Các đối tượng lần lượt là: (A) Chuyên gia tư vấn chính sách, giám đốc vườn ươm doanh nghiệp; (B) Giảng viên khởi nghiệp; (C) Giám đốc không gian làm việc chung; (D) Cố vấn khởi nghiệp; (E) Giám đốc quỹ đầu tư mạo hiểm. Các đối tượng này sẽ lần lượt trả lời câu hỏi phỏng vấn liên quan đến lĩnh vực hoạt động của họ và chủ đề nghiên cứu.

Phương pháp xử lý dữ liệu: Các dữ liệu thu được từ nguồn dữ liệu thứ cấp và phỏng vấn chuyên gia sẽ được văn bản hóa và trải qua quá trình phân tích nội dung với 2 pha (content analysis). Trong pha đầu tiên, toàn bộ dữ liệu được tiến hành rà soát, chọn lọc những dữ liệu liên quan đến câu hỏi nghiên cứu và mã hóa (theory-driven coding) các dữ liệu này theo 5 nhóm phạm trù cũng là 5 khía cạnh của khung phân tích: Chính sách và môi trường pháp lý; Nhân lực dành cho khởi nghiệp; Mật độ giữa các tổ chức khởi nghiệp và hỗ trợ khởi nghiệp; Vốn, tài chính dành cho khởi nghiệp; Văn hóa khởi nghiệp. Trong pha tiếp theo, các cặp mã hóa sẽ được đối chiếu với các tiêu chí của khung phân tích để xác định cấp độ phù hợp về HST khởi nghiệp ĐMST tại Thành phố Hà Nội.

4. Kết quả nghiên cứu

4.1. Chính sách và môi trường pháp lý dành cho khởi nghiệp

Chính sách và môi trường pháp lý dành cho khởi nghiệp Tại Thành phố Hà Nội đạt cấp độ 3 (HST tăng tốc) trên 7 cấp độ đánh giá mức độ trưởng thành của HST khởi nghiệp SCMM. Kết luận này xuất phát từ sự phù hợp với các tiêu chí về chính sách, mức độ quan tâm của thành viên chính phủ tới sự kiện khởi nghiệp của thành phố và sự tham gia của doanh nghiệp trong việc xây dựng chính sách.

Theo chuyên gia tư vấn chính sách, giám đốc vườn ươm doanh nghiệp A: *“Việc xuất hiện các chính sách hỗ trợ phát triển khởi nghiệp sáng tạo thể hiện sự phù hợp với tiêu chí chính sách trong cấp độ này; Mức độ quan tâm của thành viên chính phủ tới sự kiện khởi nghiệp của thành phố có thể cụ thể hóa dựa trên sự xuất hiện của các thành viên chính phủ tại các sự kiện khởi nghiệp và ĐMST tại Hà Nội; Sự tham gia của các doanh nghiệp trong việc xây dựng chính sách có thể xét thông qua hoạt động đóng góp ý kiến của doanh nghiệp”*.

Năm 2018-2019 là giai đoạn nở hoa trong việc xây dựng chính sách hỗ trợ khởi nghiệp tại Thành phố Hà Nội. Điều này được thể hiện qua kế hoạch số 106/KH-UBND

ngày 08/05/2018 triển khai thi hành Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn thành phố và Quyết định 4889/QĐ-UBND phê duyệt Đề án “Hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn năm 2019-2025” (gọi tắt là Quyết định 4889/QĐ-UBND). Trong đó, cần đặc biệt nhấn mạnh ý nghĩa của Quyết định 4889/QĐ-UBND.

Bên cạnh mục tiêu chung của đề án là kết nối các thành phần trong HST, thúc đẩy hoạt động khởi nghiệp, đề án đặt ra mục tiêu cụ thể sẽ hỗ trợ phát triển 500 dự án khởi nghiệp sáng tạo; 150 doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thương mại hóa được sản phẩm, trong đó, ít nhất 20% doanh nghiệp gọi được vốn thành công từ các quỹ đầu tư mạo hiểm, thực hiện mua bán và sáp nhập với tổng giá trị ước tính khoảng 500 tỷ đồng đến hết năm 2025 [12].

Năm 2019, Thành phố Hà Nội phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Bộ KH&ĐT) và Tổ chức ĐMST toàn cầu Schoolab lần đầu tiên tổ chức Diễn đàn Khởi nghiệp Sáng tạo Hà Nội 2019, sự kiện quy tụ nhiều lãnh đạo các cấp trong đó có Bộ trưởng Bộ KH&ĐT Nguyễn Trí Dũng đã chứng minh sự quan tâm của các thành viên chính phủ tới hoạt động khởi nghiệp tại Thủ đô.

Bên cạnh đó, hoạt động tham gia xây dựng chính sách của các doanh nghiệp trong thành phố cũng được đẩy mạnh và hưởng ứng tại Diễn đàn “Doanh nghiệp, doanh nhân đóng góp ý kiến hoàn thiện cơ chế, chính sách phát triển kinh tế”. Tại diễn đàn này, các chủ doanh nghiệp đã đưa ra những vấn đề chính sách cần được bàn luận như: phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và chuyển đổi số, mô hình kinh tế chia sẻ, chính sách hỗ trợ các lĩnh vực liên quan đến đổi mới, phát triển ứng dụng 4.0.

4.2. Nhân lực dành cho khởi nghiệp

Dựa trên các hoạt động hướng đến mở rộng các nhóm thiếu số, tăng tính đa dạng cho nhân lực khởi nghiệp và phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông qua các trường đào tạo lập trình riêng, có thể nhận định nhân lực dành cho khởi nghiệp tại thành phố Hà Nội đạt cấp độ 3 (HST tăng tốc) trên 7 cấp độ đánh giá mức độ trưởng thành của HST khởi nghiệp SCMM.

Trả lời câu hỏi về các biểu hiện phù hợp với từng tiêu chí trong thành phần nhân lực dành cho khởi nghiệp, giảng viên khởi nghiệp B cho rằng: *“Các nhóm thiếu số trong hoạt động khởi nghiệp là nhóm đối tượng thế yếu như phụ nữ hay nhóm người khuyết tật, bên cạnh đó sự đa dạng nhân lực khởi nghiệp cũng có thể xét từ các nhóm có ngành nghề khác nhau. Vậy có nghĩa, phát triển tính đa dạng của nhân lực khởi nghiệp tức là gia tăng các nhóm đối tượng này”*.

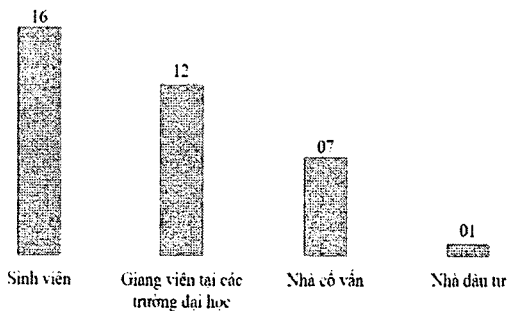
Trong những năm vừa qua, Thành phố Hà Nội đã nỗ lực phát triển nguồn nhân lực khởi nghiệp cả về số lượng thành phần và chất lượng. Về việc gia tăng các đối tượng khởi nghiệp, bên cạnh nhóm đối tượng mục tiêu là sinh viên và thanh niên trẻ, Thành phố đã tích cực hướng tới nhóm đối tượng khởi nghiệp là phụ nữ và người khuyết tật thông qua việc triển khai đề án và tổ chức sự kiện khởi nghiệp.

Cụ thể, năm 2018, UBND thành phố đã phê duyệt Đề án “Hỗ trợ phụ nữ Thủ đô khởi nghiệp giai đoạn 2018-2025” nhằm mục tiêu nâng cao nhận thức của phụ nữ về

chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng, Nhà nước, Thành phố Hà Nội về khởi nghiệp, phát triển kinh tế thúc đẩy hiện thực hóa các ý tưởng sản xuất kinh doanh, góp phần thực hiện mục tiêu quốc gia về phát triển doanh nghiệp và Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới. Theo thông tin thống kê tại Website chính thức của Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố Hà Nội, sau hai năm triển khai, Thành phố đã thu về kết quả tích cực với 3.533 phụ nữ khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và phụ nữ là chủ doanh nghiệp.

Bên cạnh đó, nhằm chia sẻ khó khăn và kết nối cộng đồng người khuyết tật khởi nghiệp, Trung tâm Dịch vụ việc làm và Hỗ trợ thanh niên Hà Nội phối hợp với Hội Người khuyết tật Thành phố đã tổ chức Tọa đàm “Thanh niên khuyết tật và khát vọng khởi nghiệp 4.0”. Dù nhận được sự quan tâm và hưởng ứng từ nhóm đối tượng nhưng cho đến nay, chưa có nhiều sự kiện về khởi nghiệp hướng tới người khuyết tật tại Thủ đô.

Phân tích đối tượng đào tạo trong số 36 chương trình đào tạo về khởi nghiệp tại Thành phố Hà Nội giai đoạn 2017 – 2019 được thể hiện ở Hình 2. Nhìn chung, sinh viên là nhóm đối tượng được đặc biệt chú trọng sau đó tới giảng viên các trường đại học, nhà cố vấn và cuối cùng là các nhà đầu tư.



Hình 2. Đối tượng các khóa đào tạo về khởi nghiệp giai đoạn 2017 – 2019 (Nguồn: Nhóm tác giả tổng hợp)

Ngoài ra, nhóm nhân lực công nghệ thông tin tại thành phố cũng được đảm bảo khi có tới 39 trường đại học, học viện có ngành đào tạo về công nghệ thông tin và nhiều trường chuyên đào tạo về công nghệ thông tin như FPT hay BKACAD.

4.3. Mật độ các tổ chức khởi nghiệp và hỗ trợ khởi nghiệp

Mật độ các tổ chức khởi nghiệp và hỗ trợ khởi nghiệp tại thành phố Hà Nội đạt cấp độ 3 (HST tăng tốc) trên 7 cấp độ đánh giá mức độ trưởng thành của HST khởi nghiệp SCMM do phù hợp với các tiêu chí về sự sôi động của thị trường không gian làm việc chung và sự kết nối các thành phần trong HST thông qua các hội nghị cấp cao về khởi nghiệp.

Theo thống kê năm 2018 của CBRE Việt Nam, tại Thành phố Hà Nội có 19 không gian làm việc chung với tỉ lệ tăng trưởng trung bình 55% trong vòng 5 năm từ năm 2013 đến 2018. Sự sôi động của thị trường không gian làm việc chung phụ thuộc rất lớn vào xu hướng khởi nghiệp thông qua việc tăng số lượng các doanh nghiệp nhỏ bởi đây là nhóm đối tượng mục tiêu để các không gian làm việc chung phát huy ưu thế về giá thành, sự linh hoạt và khả năng kết nối. Dựa trên báo cáo thị trường bất động sản quý 2/2019 của CBRE, trong nửa đầu năm 2019, thị trường Hà

Nội vẫn duy trì nhu cầu thuê văn phòng tích cực với tỷ lệ hấp thụ đạt 21.500 m² và dự báo vẫn tiếp tục tăng trưởng mạnh trong năm 2020.

Bên cạnh tiêu chí về sự đa dạng trong thị trường không gian làm việc chung, tiêu chí thể hiện mật độ thông qua các sự kiện cấp cao về khởi nghiệp tại Thành phố Hà Nội được thể hiện thông qua Diễn đàn Khởi nghiệp Sáng tạo Hà Nội 2019. Sự kiện này là cơ hội kết nối cộng đồng khởi nghiệp ĐMST trong Thành phố với cộng đồng các nhà khởi nghiệp ĐMST Việt Nam và quốc tế.

4.4. Văn hóa khởi nghiệp

Theo kết quả nghiên cứu, văn hóa khởi nghiệp tại thành phố Hà Nội đang phát triển ở cấp độ 2 (HST cơ bản) trong 7 cấp độ đánh giá SCMM do có các hoạt động và sự kiện thường xuyên trong nhiều lĩnh vực như công nghệ, giáo dục, nông nghiệp. Ngoài ra, hoạt động giao lưu giữa các cộng đồng có chuyên môn khác biệt cũng đã xuất hiện. Đặc biệt, doanh nghiệp khởi nghiệp ĐMST còn nhận được sự hỗ trợ từ cộng đồng doanh nghiệp Thành phố.

Trong những năm qua, không ít sự kiện thường niên trong các lĩnh vực đã được tổ chức, sớm nhất từ năm 2016 như Vietnam Web Summit được tổ chức tại Hà Nội; Triển lãm du lịch Hà Nội từ năm 2018; Hội chợ nông nghiệp Hà Nội được tổ chức từ năm 2015,...

Ngoài ra, hoạt động giao lưu giữa các cộng đồng có chuyên môn khác nhau trong thành phố cũng được đẩy mạnh. Cụ thể, các hoạt động được tổ chức với nhiều quy mô khác nhau, từ một nhóm nhỏ đến các sự kiện quy tụ nhiều người tham gia như Triển lãm “Nghệ thuật & Công nghệ: Nghệ thuật như sự Tri-nhận” tháng 10/2019 là sự giao lưu giữa cộng đồng công nghệ và nghệ thuật. Sự kiện triển lãm du lịch, công nghệ năm 2018 với nhóm đối tượng chính là cộng đồng trong lĩnh vực du lịch và công nghệ. Với bối cảnh công nghệ thông tin ngày càng phát triển, rất nhiều mối liên kết mới được hình thành bởi các ngành nghề khác với công nghệ như công nghệ giáo dục, công nghệ đồ thị; công nghệ tài chính.

Bên cạnh đó, Hiệp hội doanh nghiệp nhỏ và vừa thành phố Hà Nội đã phát huy vai trò dẫn dắt, tư vấn cho các doanh nghiệp khởi nghiệp ĐMST. Được thành lập từ năm 1995 theo Quyết định số 4518/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội, mục tiêu của hiệp hội là xây dựng cầu nối liên kết các doanh nghiệp vừa và nhỏ của Hà Nội với các doanh nghiệp trong và ngoài nước. Đến nay, hiệp hội đã có nhiều hoạt động như liên tục tổ chức các hội thảo, diễn đàn nhằm tư vấn cho doanh nghiệp và hưởng ứng các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp của Thành phố thông qua vai trò là cầu nối để các doanh nghiệp nhỏ tiếp cận chính sách. Biểu hiện này phù hợp với phân tích về tiêu chí hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp ĐMST từ cộng đồng doanh nghiệp thành phố của cố vấn khởi nghiệp D: “*Tại Hà Nội, chưa có cộng đồng dành riêng cho start-ups (Doanh nghiệp khởi nghiệp ĐMST) nhưng theo định nghĩa về loại hình này trong Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa thì start-ups là các doanh nghiệp nhỏ và vừa ứng dụng thành tựu khoa học công nghệ, đổi mới tạo ra mức tăng trưởng nhanh và đột phá, vậy cộng đồng doanh nghiệp bất kỳ của thành phố có các hoạt động hỗ trợ kiến thức, tài chính hay*

ơ hội cho doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo đều được xét đáp ứng tiêu chí này”.

4.5. Vốn đầu tư dành cho khởi nghiệp

Dựa theo các tiêu chí đánh giá mức độ trưởng thành của HST SCMM, vốn đầu tư dành cho khởi nghiệp tại thành phố Hà Nội đang ở cấp độ 3 (HST tăng tốc) trong thang 7 cấp độ. Các tiêu chí đánh giá vốn đầu tư dành cho khởi nghiệp tại cấp độ này bao gồm: (1) Xuất hiện hoạt động kêu gọi vốn thông qua các chương trình tăng tốc; (2) Có ít nhất 1 Quỹ đầu tư mạo hiểm uy tín; (3) Các quỹ đầu tư mạo hiểm địa phương hướng đến Seed/Series A.

Năm 2019 đã có nhiều chương trình tăng tốc khởi nghiệp trong đó có hoạt động gọi vốn. Tính đến tháng 12 năm 2019, nhiều chương trình đã diễn ra tại Hà Nội như: Vietnam Silicon Valley Accelerator 2019; iAngel 2019; chương trình Tăng tốc Khởi nghiệp Sáng tạo dành cho phụ nữ 2019 (WISE Women Innovation Acceleration 2019); Chương trình tăng tốc Khởi nghiệp Việt Nam (VIISA),...

Tại Thành phố Hà Nội, Quỹ khởi nghiệp Quốc gia CeVB được thành lập năm 2019. Đây là quỹ đầu tư mạo hiểm đầu tiên tại Việt Nam với mục đích xây dựng một HST khởi nghiệp hay còn gọi là HUB khởi nghiệp toàn quốc, tạo sân chơi hiệu quả cho cuộc cách mạng ĐMST của nền công nghệ Việt Nam, tập trung nhà đầu tư nước ngoài và trong nước (bao gồm cá nhân và tổ chức), các đầu mối khởi nghiệp sáng tạo cùng các nhân tài toàn quốc và quốc tế.

Ngoài ra, tại Hà Nội, FPT ventures là quỹ đầu tư mạo hiểm vòng Seed và Serie A vào các công ty đã trải qua giai đoạn phát triển ý tưởng và đã đưa vào kinh doanh hoặc các nhóm tốt nghiệp từ các vườn ươm khởi nghiệp trong khu vực và quốc tế có quan hệ với FPT (bao gồm và không giới hạn từ 500 Startups, Founder Institute, Magic, JDFI, Dream+). Tính đến năm 2019, FPT ventures đã hỗ trợ 24 startup trong nhiều lĩnh vực khác nhau.

5. Khuyến nghị

Thứ nhất, đẩy mạnh hơn nữa việc kết nối các thành phần của HST nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động khoa học, công nghệ và ĐMST qua việc thành lập trung tâm ĐMST nằm trên địa bàn thành phố với chức năng chính là điều phối nguồn lực dành cho khởi nghiệp và tổ chức sự kiện kết nối các thành phần trong HST.

Thứ hai, xây dựng và đẩy mạnh lan toả văn hóa khởi nghiệp, văn hóa chấp nhận thất bại và các điển hình khởi nghiệp thành công thông qua kênh truyền thông chính thống của Thành phố, báo chí, đài phát thanh, truyền hình hoặc hỗ trợ nguồn lực để tổ chức ngoài công lập thực hiện hoạt động truyền thông.

Thứ ba, tiếp tục nâng cao chất lượng và số lượng nguồn nhân lực khởi nghiệp qua việc hỗ trợ tổ chức khoá đào tạo, tập huấn, hội thảo chuyên ngành.

Thứ tư, hỗ trợ tài chính cho khởi nghiệp thông qua các chính sách ưu tiên trong việc đăng ký và ưu đãi thuế cho doanh nghiệp khởi nghiệp ĐMST, hướng dẫn cụ thể việc thành lập các tổ chức tài chính đặc thù cho khởi nghiệp ĐMST (ví dụ các quỹ đầu tư mạo hiểm) trên địa bàn thành phố; hỗ trợ thành lập các mạng lưới nhà đầu tư thiên thần.

6. Kết luận

Bài viết nhằm mục tiêu đánh giá mức độ phát triển của HST tại Thành phố Hà Nội dựa trên khung phân tích SCMM. Theo đó, các khía cạnh chính sách và môi trường pháp lý, nhân lực, vốn đầu tư dành cho khởi nghiệp, mật độ giữa các tổ chức khởi nghiệp và hỗ trợ khởi nghiệp đang phát triển ở cấp độ HST tăng tốc (cấp độ 3/7); Khía cạnh văn hóa khởi nghiệp đang ở cấp độ HST cơ bản (cấp độ 2/7). Nghiên cứu đưa ra 4 nhóm khuyến nghị: (1) Xây dựng trung tâm ĐMST nằm trên địa bàn thành phố; (2) Lan toả văn hóa khởi nghiệp thông qua các phương tiện thông tin đại chúng của Thành phố; (3) Tổ chức các khóa đào tạo, hội thảo để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; (4) Xây dựng chính sách ưu tiên đăng ký, ưu đãi thuế cho các doanh nghiệp khởi nghiệp ĐMST và hỗ trợ thành lập các mạng lưới nhà đầu tư thiên thần trên địa bàn Thành phố.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] R. Brown and C. Mason, "Looking inside the spiky bits: a critical review and conceptualisation of entrepreneurial ecosystems", *Small Business Economics*, vol. 49, no. 1, pp. 11–30, 2017.
- [2] A. ANDE, "Entrepreneurial Ecosystem Diagnostic Toolkit", 2013.
- [3] Đ. B. Hà, *Tổng quan "Xây dựng và phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp: vai trò của chính sách chính phủ"*, Cục Thông tin Khoa học và Công nghệ Quốc gia, 2015.
- [4] T. T. H. Liên, "*Hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và chính sách hỗ trợ phát triển: Đánh giá tại bốn địa phương Cần Thơ, Đà Nẵng, Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh*", Hội thảo Khởi nghiệp sáng tạo quốc gia, 2018.
- [5] B. Spigel, "Developing and governing entrepreneurial ecosystems: the structure of entrepreneurial support programs in Edinburgh, Scotland", *International Journal of Innovation and Regional Development*, vol. 7, no. 2, pp. 141–160, 2016.
- [6] A. Cavallo, A. Ghezzi, and R. Balocco, "Entrepreneurial ecosystem research: present debates and future directions", *Int Entrep Manag J*, vol. 15, no. 4, pp. 1291–1321, Dec. 2019, doi: 10.1007/s11365-018-0526-3.
- [7] J. Bell-Masterson and D. Stangler, "Measuring an Entrepreneurial Ecosystem", *SSRN Journal*, 2015, doi: 10.2139/ssrn.2580336.
- [8] A. Aaltonen, "Factors Shaping Entrepreneurial Ecosystems and the Rise of Entrepreneurship: A View from Top Management Journals", *Demos Helsinki Associate*, 2016.
- [9] D. Isenberg, "How to forment an entrepreneurial revolution", *The Babson Entrepreneurship Ecosystem Project*, vol. 781, no. 7, 2011.
- [10] B. Feld, *Startup communities: Building an entrepreneurial ecosystem in your city*. John Wiley & Sons, 2012.
- [11] Y. Aoyama, "Entrepreneurship and regional culture: The case of Hamamatsu and Kyoto, Japan", *Regional Studies*, vol. 43, no. 3, pp. 495–512, 2009.
- [12] UBND thành phố Hà Nội, "Quyết định 4889/QĐ-UBND về việc phê duyệt đề án 'Hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn Thành phố Hà Nội giai đoạn năm 2019-2025'", 2019.